

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 02/DDKH/2024

**I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm**

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG KHÁNH HÒA

Địa chỉ: Tầng 6, Tòa Nhà Hoàng Việt, Số 34 Hoàng Việt, Phường 4, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

E-mail:

Mã số doanh nghiệp: 0314524290

**II. Thông tin về sản phẩm**

1. Tên sản phẩm: CÀ PHÊ HÒA TAN 2IN1 LOVE'IN SAIGONCAFÉ

2. Thành phần: Đường, Cà phê hòa tan (28%), Cà phê rang xay nhuyễn (1%), Maltodextrin, Muối I-ốt, Chất ổn định xanthan gum, Chất điều chỉnh độ chua 500(ii), Chất làm ngọt tổng hợp (E950), Hương tổng hợp dùng trong thực phẩm.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 24 tháng kể từ ngày sản xuất.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Sản phẩm được đóng gói kín, không tiếp xúc với không khí bên ngoài.
- Chất liệu bao bì: Túi màng ghép nhôm
- Khối lượng tịnh: 16g, 18g, 20g, 24g hoặc theo yêu cầu của khách hàng
- Thành phẩm được đóng gói trong: Hộp giấy, túi PE, thùng giấy hoặc theo yêu cầu của thị trường

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm (trường hợp thuê cơ sở sản xuất):

Sản xuất tại: CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG BÌNH DƯƠNG

Địa chỉ: Chi nhánh công ty Cổ Phần Hàng tiêu dùng Bình Dương - Lô E, Đường số 2, Khu công nghiệp Đồng An, Phường Bình Hòa, Thành phố Thuận An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam.

III. Mẫu nhãn sản phẩm: (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

**IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm**

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm như sau:

1. Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia số:

- QCVN 8-1:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật Quốc Gia về ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.
  - QCVN 8-2:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật Quốc Gia về ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.
2. Thông tư của các bộ, ngành:
- Thông tư 24/2019/TT-BYT: Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.
  - TCVN 12807:2019: Cà phê hỗn hợp hòa tan

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

TP HCM, ngày 20 tháng 02 năm 2024.

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**

(Ký tên, đóng dấu)



**TRẦN VĂN TRUNG**

452.  
CÔNG  
CỔ P  
ĐINH D  
HÀ  
PH

III. Mẫu nhãn sản phẩm: (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)



Nhãn dự kiến cho gói cà phê.

**CÀ PHÊ HÒA TAN 2IN1 LOVE'IN SAIGONCAFÉ**

**Sản phẩm của:** CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG KHÁNH HÒA

Địa chỉ: Tầng 6, Tòa Nhà Hoàng Việt, Số 34 Hoàng Việt, Phường 4, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

**Sản xuất tại:** Công Ty Cổ Phần Hàng Tiêu Dùng Bình Dương.

Địa chỉ: Lô E, Đường số 2, Khu công nghiệp Đồng An, Phường Bình Hòa, Thành phố Thuận An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

**Thành phần:** Đường, Cà phê hòa tan (28%), Cà phê rang xay nhuyễn (1%), Maltodextrin, Muối I-ốt, Chất ổn định xanthan gum, Chất điều chỉnh độ chua 500(ii), Chất làm ngọt tổng hợp (E950), Hương tổng hợp dùng trong thực phẩm.

**Chỉ tiêu chất lượng trọng yếu:** Độ ẩm  $\leq 5\%$ . Hàm lượng Caffeine  $\geq 0.45\%$

**Hướng dẫn sử dụng:**

- **Uống nóng:** Hòa tan một (01) gói LOVE'IN SAIGON CAFÉ 2in1 với 50 nước nóng (80 – 100°C) khuấy đều và thưởng thức.
- **Uống lạnh:** Hòa tan hai (02) gói LOVE'IN SAIGON CAFÉ 2in1 với 50 ml nước nóng (80 – 100°C) khuấy đều. Sau đó thêm đá và thưởng thức. Ngon hơn khi uống lạnh.
- Tùy theo nhu cầu khách hàng có thể tăng giảm thể tích nước để có vị đậm nhạt theo sở thích.

**Bảo quản:** Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát. Nên sử dụng ngay sau khi mở bao bì.

**Thông tin cảnh báo an toàn:**

- Không dùng sản phẩm đã quá hạn sử dụng.
- Sản phẩm có chứa đậu nành và có thể chứa sữa. Không sử dụng cho người dị ứng với các thành phần của sản phẩm.
- Bột cà phê rang xay nhuyễn có thể lắng ở đáy ly và sử dụng là an toàn.

**Ngày sản xuất:** xem trên bao bì

**Số TCBS:** 02/DDKH/2024

**Hạn sử dụng:** 24 tháng kể từ ngày sản xuất

**Khối lượng tịnh:** 18g

**Xuất xứ:** Việt Nam



## Nhãn dự kiến cho hộp/túi bao bì



### CÀ PHÊ HÒA TAN 2IN1 LOVE'IN SAIGONCAFÉ

**Sản phẩm của:** CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG KHÁNH HÒA

Địa chỉ: Tầng 6, Tòa Nhà Hoàng Việt, Số 34 Hoàng Việt, Phường 4, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

**Sản xuất tại:** Công Ty Cổ Phần Hàng Tiêu Dùng Bình Dương.

Địa chỉ: Lô E, Đường số 2, Khu công nghiệp Đồng An, Phường Bình Hòa, Thành phố Thuận An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

**Thành phần:** Đường, Cà phê hòa tan (28%), Cà phê rang xay nhuyễn (1%), Maltodextrin, Muối I-ốt, Chất ổn định xanthan gum, Chất điều chỉnh độ chua 500(ii), Chất làm ngọt tổng hợp (E950), Hương tổng hợp dùng trong thực phẩm.

#### Thông tin dinh dưỡng:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức chất lượng/100g
Độ ẩm	%	≤ 5.0
Hàm lượng Caffeine	%	≥ 0.45
Năng lượng	Kcal	280 - 490
Carbohydrate	g	60 - 97
Hàm lượng Protein	g	7.5 - 12.5
Hàm lượng đường tổng	g	40 - 75
Chất béo	g	≤ 1.0
Natri	mg	345 - 590

#### Hướng dẫn sử dụng:

- Uống nóng:** Hòa tan một (01) gói LOVE'IN SAIGON CAFÉ 2in1 với 50 nước nóng (80 – 100°C) khuấy đều và thưởng thức.
- Uống lạnh:** Hòa tan hai (02) gói LOVE'IN SAIGON CAFÉ 2in1 với 50 ml nước nóng (80 – 100°C) khuấy đều. Sau đó thêm đá và thưởng thức. Ngon hơn khi uống lạnh.
- Tùy theo nhu cầu khách hàng có thể tăng giảm thể tích nước để có vị đậm nhạt theo sở thích.

**Bảo quản:** Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát. Nên sử dụng ngay sau khi mở bao bì.

#### Thông tin cảnh báo an toàn:

- Không dùng sản phẩm đã quá hạn sử dụng.
- Sản phẩm có chứa đậu nành và có thể chứa sữa. Không sử dụng cho người dị ứng với các thành phần của sản phẩm.
- Bột cà phê rang xay nhuyễn có thể lắng ở đáy ly và sử dụng là an toàn.

**Ngày sản xuất:** xem trên bao bì

**Số TCBSP:** 02/DDKH/2024

**Khối lượng tịnh:** Khối lượng tịnh: 216g (12 gói x 18g)

Khối lượng tịnh: 324g (18 gói x 18g)

Khối lượng tịnh: 648g (36 gói x 18g)

**Xuất xứ:** Việt Nam



KT3-08692ATP3/1/R

**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**  
**TEST REPORT**

29/12/2023  
 Trang 01/02

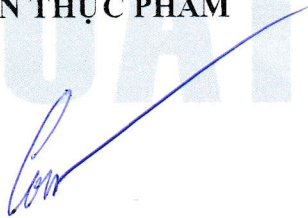
**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM NÀY THAY THẾ PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM SỐ  
 KT3-08692ATP3/1, NGÀY 08/12/2023**

1. Tên mẫu : CÀ PHÊ HÒA TAN 2IN1 LOVE'IN SAIGONCAFÉ  
 2. Mô tả mẫu : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp.  
 Mẫu đựng trong túi nhựa.  
 3. Số lượng mẫu : 01  
 4. Ngày nhận mẫu : 29/11/2023  
 5. Thời gian thử nghiệm : 29/11/2023 - 08/12/2023  
 6. Nơi gửi mẫu : CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG KHÁNH HÒA  
 Tầng 6, Tòa nhà Hoàng Việt, Số 34 Hoàng Việt, phường 4,  
 quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam  
 7. Kết quả thử nghiệm : Xem trang 02/02

**Thay đổi thông tin sau theo yêu cầu của khách hàng qua công văn số 01.12/2023 ngày 20/12/2023 :**

Nội dung	Ban đầu	Thay đổi
Nơi gửi mẫu	CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM DINH DƯỠNG KHÁNH HÒA Tầng 10, Tòa nhà Hoàng Việt, Số 34 Hoàng Việt, Phường 4, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh	CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG KHÁNH HÒA Tầng 6, Tòa nhà Hoàng Việt, Số 34 Hoàng Việt, phường 4, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM



Nguyễn Thành Công

TL. GIÁM ĐỐC  
 TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM



Ngô Quốc Việt

- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.  
*Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.*
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
- Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.  
*The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.*
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.  
*This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.*
- Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ [dh.cs@quatest3.com.vn](mailto:dh.cs@quatest3.com.vn) và [rq.tn@quatest3.com.vn](mailto:rq.tn@quatest3.com.vn) để biết thêm thông tin.  
*Please contact QUATEST 3 at the email addresses [dh.cs@quatest3.com.vn](mailto:dh.cs@quatest3.com.vn) and [rq.tn@quatest3.com.vn](mailto:rq.tn@quatest3.com.vn) for further information about test report.*
- Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA)-Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Vilas 004). Các chỉ tiêu có dấu (\*) là chưa được công nhận.  
*The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (Vilas 004). The characteristics marked with (\*) are not accredited yet*



KT3-08692ATP3/1/R

**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**  
**TEST REPORT**

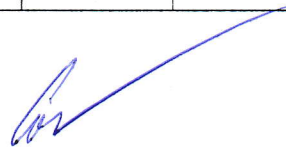
29/12/2023  
 Trang 02/02



7. Kết quả thử nghiệm :

Tên chỉ tiêu	Phương pháp thử	Giới hạn phát hiện	Phạm vi đo (≥)	Kết quả thử nghiệm
7.1. Hàm lượng chì, mg/kg	QTTN/KT3 098:2016 (Ref: AOAC 999.11)	3,00x10 <sup>-2</sup>		Không phát hiện
7.2. Hàm lượng cadimi, mg/kg	QTTN/KT3 098:2016 (Ref: AOAC 999.11)	3,00x10 <sup>-2</sup>		Không phát hiện
7.3. Hàm lượng asen tổng số, mg/kg	TCVN 8427:2010	1,00x10 <sup>-2</sup>		Không phát hiện
7.4. Hàm lượng thủy ngân, mg/kg	QTTN/KT3 064:2016 (Ref: AOAC 971.21)	1,50x10 <sup>-2</sup>		Không phát hiện
7.5. Hàm lượng ochratoxin A, µg/kg	TCVN 8426:2010	-		2,50
7.6. Độ ẩm tính theo khối lượng, %	TCVN 7035:2002	-		2,05
7.7. Hàm lượng cafein tính theo khối lượng, %	TCVN 9723:2013	-		0,65
7.8. Năng lượng(*) kcal/100 g	QTTN/KT3 024:2018	-		374
7.9. Hàm lượng béo, g/100 g	QTTN/KT3 139:2016 (Có thủy phân)	-		0,31
7.10. Hàm lượng natri, mg/100 g	QTTN/KT3 293:2021 (Ref: AOAC 969.23)	-		465
7.11. Hàm lượng carbohydrate, g/100 g	QTTN/KT3 317:2022	-		82,0
7.12. Hàm lượng đường tổng qui ra glucose, g/100 g	QTTN/KT3 178:2017 (Ref: TCVN 4594:1988)	-		62,0
7.13. Hàm lượng protein, g/100 g	QTTN/KT3 140:2016 Phương pháp Kjeldahl	-		10,7
7.14. <i>Salmonella</i> spp./ 25 g	ISO 6579-1:2017/ Amd.1:2020	-		Không phát hiện

**Ghi chú:** Hàm lượng protein = 6,25 x Hàm lượng nito tổng



- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.  
*Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.*
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
- Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.  
*The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.*
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.  
*This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.*
- Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ [dh.cs@quatest3.com.vn](mailto:dh.cs@quatest3.com.vn) và [rq.tn@quatest3.com.vn](mailto:rq.tn@quatest3.com.vn) để biết thêm thông tin.  
*Please contact QUATEST 3 at the email addresses [dh.cs@quatest3.com.vn](mailto:dh.cs@quatest3.com.vn) and [rq.tn@quatest3.com.vn](mailto:rq.tn@quatest3.com.vn) for further information about test report.*
- Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA)-Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Vilas 004). Các chỉ tiêu có dấu (\*) là chưa được công nhận.  
*The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (Vilas 004). The characteristics marked with (\*) are not accredited yet*